

Thư viện Học viện Viễn Đông Bác cổ

Ngô Thế Long^(*)

Tóm tắt: Học viện Viễn Đông Bác cổ (École française d'Extrême-Orient - EFEO) tiền thân là Phái đoàn khảo cổ thường trực tại Đông Dương (Mission archéologique permanents en Indochine) được thành lập năm 1898. Trong sắc lệnh chính thức công nhận việc thành lập EFEO của Tổng thống Pháp có nêu rõ, mục đích của EFEO là: 1/ Tiến hành nghiên cứu khảo cổ học và ngữ văn học của bán đảo Đông Dương, bằng mọi cách, tạo điều kiện thuận lợi để hiểu biết lịch sử, những công trình kiến trúc nghệ thuật và những thổ ngữ của Đông Dương. 2/ Góp phần vào việc nghiên cứu khoa học về những vùng và những nền văn minh lân cận (Ấn Độ, Trung Quốc, Nhật Bản, Mã Lai, v.v...). Và để đạt được những mục đích trên, tại Điều 3 của sắc lệnh này có ghi rõ nhiệm vụ của EFEO là: Bảo trì và phát triển thư viện và bảo tàng của EFEO. Do đó, cùng với việc thực hiện các hoạt động khoa học, EFEO đã xây dựng Thư viện ngay từ ngày mới thành lập và coi việc phát triển Thư viện là một nhiệm vụ chính của EFEO. Bài viết khái quát về Thư viện EFEO và giới thiệu đôi nét về khối tư liệu quý giá được lưu giữ tại đây.



Từ khóa: Đông Dương, EFEO, Học viện Viễn Đông Bác cổ, Thư viện

1. Ban đầu, Văn phòng và Thư viện của EFEO được đặt tại số nhà 140 đường Pellerin, Sài Gòn (nay là đường Pasteur, Thành phố Hồ Chí Minh), tới năm 1903 được chuyển ra trụ sở của EFEO tại Hà Nội, số 3 phố Teinturiers (nay là phố Thọ Nhuộm) và số 60 Đại lộ Gambetta (nay là phố Trần Hưng Đạo). Năm 1905, chính quyền thuộc địa đã cấp trụ sở mới cho

Văn phòng và Thư viện của EFEO tại 26 Đại lộ Carreau (nay là phố Lý Thường Kiệt). Thư viện chuyển về địa điểm mới này vào giữa năm 1905 (*Rapport sur la Situation de l'école française d'Extrême-Orient*, 1905). Trụ sở 26 Đại lộ Carreau đã nhiều lần được xây dựng và mở rộng thêm: Năm 1906 xây thêm 2 tòa nhà làm việc dành cho Giám đốc và các thành viên, và theo Nghị định ký ngày 17/3/1923 của Toàn quyền Đông Dương, Giám đốc EFEO đã được trao quyền mua

^(*) Nguyên cán bộ Viện Thông tin KHXH; Email: longngothe08@yahoo.com

một mảnh đất và hai tòa nhà tại 23, 25 Đại lộ Đồng Khánh (nay là phố Hàng Bài). Tới năm 1943, tòa nhà 5 tầng của Thư viện đã hoàn thành (Tòa nhà này nay là kho sách của Thư viện KHXH và Trung tâm Thông tin và Tư liệu Khoa học Công nghệ Quốc gia).

2. Trong một báo cáo của Giám đốc C.E. Maitre gửi Toàn quyền Đông Dương về các công việc của EFEO từ năm 1902 đến 1907 có nêu: Thư viện của EFEO là một thư viện chuyên ngành. Mục tiêu của nó là thu thập các sách liên quan tới Đông Dương và khu vực Viễn Đông bằng các ngôn ngữ khu vực, ngôn ngữ châu Âu. Nguồn bổ sung sách rất đa dạng: sách về Viễn Đông được chuyển từ Paris, đặc biệt là từ Viện Hàn lâm Văn khắc và Văn chương (Académie des inscriptions et belles-lettres); sách do EFEO xuất bản; sách do các thành viên của EFEO sưu tầm và mua tại Đông Dương và các nước thuộc vùng Viễn Đông như các nước Đông Nam Á, Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Nga,... bằng tiền ngân sách do chính quyền thuộc địa phân bổ; sách trao đổi với các thư viện, các trường đại học và các tổ chức khoa học trên thế giới và một lượng không nhỏ sách biếu tặng. Một nguồn bổ sung quan trọng khác là sách nộp lưu chiểu của các nhà xuất bản ở Đông Dương: Thông tư ngày 3/7/1900 của Toàn quyền Đông Dương Paul Doumer đã yêu cầu các cơ quan, các nhà xuất bản và các chính quyền địa phương phải gửi tới EFEO hai bản các ấn phẩm đã xuất bản trong phạm vi quyền hạn của mình (*Décret et Arrêtés concernant l'Ecole française d'Extrême Orient*, 1902). Thậm chí, nếu sách đã bán hết thì phải gửi cho EFEO các chỉ số thư viện của cuốn sách đó.

Có giá trị nhất trong Thư viện EFEO là các cuốn sách viết tay. EFEO đã thu

thập được rất nhiều các văn bản viết tay bằng hầu hết các ngôn ngữ vùng Viễn Đông. Các văn bản này được viết trên giấy, trên lá cọ, thậm chí khắc trên các lá kim loại. Với sự kiên trì và chi phí không nhỏ, EFEO đã sao lại các tư liệu tại Nội các nhà Nguyễn từ thời Vua Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức hoặc in khắc gỗ tại Sử quán, thu thập và thuê chép lại những văn bản chưa xuất bản, những tác phẩm thơ văn của các nhà Nho hoặc các tác phẩm truyền miệng trong dân gian, các sách Phật giáo và Đạo giáo, những tư liệu về đền chùa, làng xã và về các dòng họ tại các địa phương, các gia đình... (N. Peri, 192[?]). Những cuốn sách này phần lớn là bản viết tay bằng chữ Hán, một số bằng chữ Nôm. Ngoài ra còn có những bản dập văn khắc ở các nước Đông Dương, nhiều nhất là ở Việt Nam.

Ngay từ khi EFEO mới thành lập, Toàn quyền Đông Dương đã tặng cho Thư viện EFEO bộ sách 欽定大南會典事例 (*Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ*) gồm 97 tập và 262 quyển. Hội đồng Cơ mật triều đình Huế, thông qua Khâm sứ Trung kỳ, cũng đã biếu ba bộ sách do Sử quán biên tập: 大南前編列傳 (*Đại Nam tiền biên liệt truyện*), 大南正編傳初集 (*Đại Nam chính biên truyện, sơ tập*), 明命政要 (*Minh Mạng chính yếu*). Theo yêu cầu bắt buộc của Khâm sứ Trung kỳ, Hội đồng Cơ mật cũng đã gửi biếu Thư viện EFEO bộ sách 欽定越史通鑑綱目 (*Khâm định Việt sử thông giám cương mục*). Cuốn này đã được Abel des Michel dịch sang tiếng Pháp và xuất bản thành 3 tập tại Paris trong những năm 1889-1894 (*Bulletin de l'école française d'Extrême-Orient*, Tome I - 1901: 99, 283).

Năm 1907, ngoài các ấn phẩm xuất bản trong năm, các thành viên của EFEO còn sưu tầm được nhiều tài liệu quý hiếm,

như: một số văn bản chữ Hán, những cuốn sách của Tây Tạng và một tác phẩm về lịch sử của Mông Cổ do M. Huber mang về từ Trung Quốc; nhiều tài liệu viết tay về lịch sử của Miến Điện; một bộ sách viết tay bách khoa thư của Việt Nam, lúc đó coi như đã mất; một loạt các tư liệu cổ của Việt Nam và Chăm về các đời vua cuối cùng của nước Chămpa; một bản viết tay tuyệt đẹp trên kim loại thếp sơn của Miến Điện, quà biếu của Petithuguenin; đặc biệt là các bộ Niên giám của Vua Thiệu Trị và Vua Tự Đức do Hội đồng Cơ Mật của Triều đình nhà Nguyễn in lại theo yêu cầu của EFEO. Về các bản văn khắc: Thư viện EFEO đã có được những bản dập văn bia của người Chăm tại động Phong Nha, mà lúc bấy giờ vẫn chưa đọc được; các bản dập văn khắc trên đá được phát hiện ở Bản Cùn, Nghệ An, được coi là bản văn khắc cổ nhất của Việt Nam; một bộ bản dập văn khắc của Miến Điện và Pégouanes (*Bulletin de l'école française d'Extrême-Orient*, Tome VII, 1907: 465).

Một dạng tư liệu độc đáo nữa của Thư viện EFEO có thể kể tới là phim ảnh. Những bức ảnh được chụp từ khi còn dùng phim kính và sau này là phim âm bản vào khoảng thời gian từ năm 1870 đến 1957. Số ảnh này do các cơ quan hành chính và các cá nhân đóng góp, nhưng phần lớn “do các thành viên của EFEO chụp. Họ là những nhà sử học, kiến trúc sư, nhà khảo cổ học, quản thủ bảo tàng, nhà thư tịch học”, do đó “các chủ đề thường gắn với nội dung nghiên cứu mang tính chất chuyên môn” (Philippe Le Failler, 2005: 47-49). Một số lượng lớn ảnh nữa là các bưu ảnh (carte postale). Dạng tư liệu này đã trở thành những di sản quý giá cho các nhà nghiên cứu lịch sử, dân tộc, con người, văn hóa, tôn giáo và kiến trúc sau này.

Một loại hình tư liệu đặc biệt khác là các bản đồ cổ các địa phương của Việt Nam và các nước Đông Dương và nhiều loại bản đồ khác do EFEO sưu tầm. Có những bản đồ được xuất bản từ thế kỷ XVI, XVII. Hiện nay, Thư viện KHXH vẫn lưu giữ kho bản đồ cổ này, trong đó có Bản đồ Hà Nội được vẽ vào năm 1831, có kích thước 190cm x 235cm.

Ngoài ra, Thư viện EFEO còn một số dạng tư liệu khác như đĩa hát, tranh cổ...

3. Để hiểu rõ về năng lực của Thư viện EFEO thời kỳ này, chúng tôi xin giới thiệu tài liệu (dạng brochure) *La Bibliothèque de l'école française d'Extrême-Orient (Thư viện Học viện Viễn Đông Bác cổ)* do EFEO xuất bản năm 1945 (Ký hiệu kho: P8° B7.133, Octo 21891), sau khi EFEO xây thêm tòa nhà 5 tầng làm kho sách. Dưới đây là một số nội dung được ghi trong tài liệu:

Thư viện mới của EFEO tại Hà Nội được dự kiến xây dựng từ năm 1935 đã thực hiện năm 1943 theo Quyết định của Phó Đô đốc Jean Decoux, Toàn quyền Đông Dương. Thư viện mới này được xây dựng ngay cạnh tòa nhà cũ của Học viện, 26 Đại lộ Carreau. Ông J.Y. Claeys, thành viên của Học viện là người lập dự án. Sau khi được Sở Xây dựng Dân dụng xem xét, hiệu chỉnh, Công ty Xây dựng Marseille đã thực hiện công trình này.

Thư viện mới gồm một tòa nhà bằng bê tông, cốt thép gồm 4 tầng lầu^(*), dài 29m, rộng 15,6m, cao 16m. Tòa nhà được đặt trên các cọc bê tông đóng sâu xuống đất 7m và trên đó là khung nhà được dựng bằng các cọc bê tông, cốt thép. Hai cầu thang ở hai đầu nhà dùng để lên xuống và vào các tầng. Các giá sách bằng gỗ có

^(*) Có nghĩa là 5 tầng theo cách gọi của người Việt.

chiều dài 5m được đặt theo chiều rộng của phòng và một phần ở lối đi trung tâm.

Thư viện, công cụ chủ yếu của EFEO, được chia thành 7 bộ phận (section):

- *Phòng châu Âu*: gồm các tác phẩm in bằng các ngôn ngữ châu Âu, các văn bản bằng ngôn ngữ phương Đông được xuất bản theo phương thức của phương Tây, các tác phẩm bằng chữ quốc ngữ. Phòng này gồm khoảng 15.000 tác phẩm (40.000 tập) liên quan tới châu Á, trong đó có 350 cuốn trước thế kỷ XIX, được để trong kho lưu giữ (la Réserve). Có khoảng 100.000 phiếu tra cứu đặt trong hai tủ phiếu được sắp xếp theo tác giả và theo môn loại.

- *Phòng Trung Quốc*: được thu thập qua các chuyến đi công tác của các thành viên EFEO: Paul Pelliot, Edouard Huber, Henri Maspero, Léonard Aurousseau, P. Demiéville. Phòng này có gần 4.000 tác phẩm viết tay hoặc in gồm 27.000 tập. Có khoảng 25.000 phiếu tra cứu cho phòng này. Sổ kiểm kê được in gồm 12 tập, trong đó đã in được 5 tập (từ A đến LU).

- *Phòng chữ Hán - Nôm (Fonds Annamite)*: gồm các văn bản bằng chữ vuông được sao chép từ bản gốc hoặc do Sử quán ở Huế (Bureau des Annales à Huế) in bằng bản khắc gỗ. Phòng này gồm các bản viết tay bằng chữ Hán (3.124 tác phẩm trong 4.512 tập), bằng chữ Nôm (630 tác phẩm trong 674 tập) và các tác phẩm được in bằng chữ Hán ở Việt Nam (695 tác phẩm trong 1.065 tập): Tổng cộng là 4.449 tác phẩm trong 6.251 tập. Ngoài ra còn có 2.575 bản hương ước của các làng và các bản sắc phong. Có 9.000 phiếu tra cứu.

- *Phòng Nhật Bản*: được thu thập từ các chuyến đi công tác tại Nhật Bản của Cl. Maitre, N. Peri và E. Gaspardone, gồm

2.096 tác phẩm trong 11.307 tập và 5.000 phiếu tra cứu.

- *Bản đồ và bình đồ*: Bộ phận này có các bản đồ của Sở Địa lý Đông Dương, bản đồ địa phương và các tỉnh, bản đồ các khu vực dân tộc ở Bắc kỳ, Lào, Campuchia và bình đồ các thành phố cổ ở Bắc kỳ, Trung kỳ và Nam kỳ.

- *Các bản viết tay*: Phòng này, được để toàn bộ trong kho lưu giữ, bao gồm các bản viết tay bằng các thứ văn tự (trừ Hán - Nôm):

+ Phòng chữ Campuchia: trên lá cọ^(*): 366, trên giấy: 126.

+ Phòng chữ Lào: trên lá cọ: 670, trên giấy: 30.

+ Phòng chữ Thái: trên lá cọ: 133, trên giấy: 8.

+ Phòng chữ Thái (Việt Nam): 351.

+ Phòng Chàm: 65.

+ Phòng Miến Điện: trên lá cọ: 16, trên giấy: 13.

+ Phòng chữ Môn: trên lá cọ: 86, trên giấy: 25.

+ Phòng Lolo: 13.

+ Phòng Batak: 2.

+ Phòng chữ Tây Tạng: 2.

+ Phòng na-shi hoặc mosso: 46.

+ Phòng khác: 6.

+ Phòng chữ châu Âu: 240 tên.

Phòng châu Âu bao gồm 430 bản viết tay (các tư liệu về Đông Dương được lấy từ Kho Lưu giữ ở La Haye và nhiều từ điển các phương ngữ ở Đông Dương). Phòng này cũng được nhận thêm 9.200 bản điều tra về thờ cúng các thần hộ mệnh ở Bắc kỳ, Trung kỳ và Nam kỳ, 6.000 bản

^(*) Nguyên văn tiếng Pháp: les olles, có nghĩa là vật mang tài liệu không phải là giấy.

sao về phong tục làng xã Việt Nam, 6.000 bản trả lời về thần tích các làng, 7.000 bản trả lời về các dòng họ ở Nghệ An. Thư viện này đã nhận được bốn hình loại này từ các cuộc điều tra do EFEO tiến hành để nghiên cứu về dân cư, về tổ chức xã hội và về tôn giáo của cả ba miền.

- *Các bản dập bia*: Bộ phận này có 20.338 bản dập bia bằng chữ Hán tại các tỉnh thuộc Bắc kỳ và Trung kỳ; 1.555 bản do đoàn công tác của Chavannes và đoàn công tác của Pelliot tại Trung Quốc mang về và 2.096 bản dập bia của Campuchia và Lào.

Tòa nhà mới được bố trí, sắp xếp như sau:

- *Tầng trệt*: gồm phòng khử trùng và phòng đóng sách. Báo và các bản văn khắc cũng được để tạm thời tại đây.

- *Tầng một*: dành cho phong các công trình do EFEO xuất bản và các phong châu Âu (quartos và folios).

- *Tầng hai*: gồm các tác phẩm của phong châu Âu (octavos) cũng như bản đồ và bình đồ.

- *Hai tầng trên cùng* dành cho các phong Hán - Nôm, Trung Quốc và Nhật Bản. Các bản viết tay và lưu giữ của mỗi phong được lưu giữ trong các tủ chuyên dụng bố trí cho từng tầng và một tủ sấy dùng để khử trùng theo định kỳ các tài liệu của Thư viện.

Một dãy phòng nối giữa tòa nhà cũ và mới dùng làm phòng cho các thủ thư và tòa nhà cũ dùng làm phòng đọc, phòng làm việc và phòng nhân sự của EFEO.

Đó là một số mô tả chi tiết về Thư viện EFEO trong tài liệu *La Bibliothèque de l'école française d'Extrême-Orient*. Ngoài ra, Thư viện còn có tòa nhà của Giám đốc, các phòng làm việc cho các

thành viên EFEO và một tòa nhà riêng dùng cho các công việc về phim, ảnh và microfilm.

Theo giáo sư Noël Peri, Thư viện của EFEO có thể được coi là “thư viện nghiên cứu chuyên ngành hàng đầu Viễn Đông”, giá trị và số lượng sách thuộc các phong Trung Quốc và Nhật Bản là “rất quan trọng và có thể so sánh với các thư viện lớn của Trung Quốc và Nhật Bản”, trong đó có 3 quyển 永樂大典 (*Vĩnh lạc đại điển*) và nhiều cuốn thuộc các triều đại phong kiến Việt Nam (N. Peri, 192[?]).

4. Theo quy định (từ năm 1907), Thư viện của EFEO là thư viện công cộng. Phòng đọc của Thư viện mở cửa từ 8h30 đến 11h sáng và từ 2h30 đến 5h chiều vào các ngày trong tuần, trừ chủ nhật và ngày lễ. Các tài liệu được đọc tại chỗ. Muốn mượn tài liệu về, bạn đọc phải là người cư trú tại Hà Nội và phải được sự đồng ý của Giám đốc. Các tài liệu như từ điển, sách ngữ pháp, bản đồ, tạp chí chưa được đóng thành bộ và các tài liệu quý hiếm chỉ được đọc tại chỗ. Các tài liệu mượn về không được mang ra khỏi Hà Nội và thời hạn mượn tối đa là 15 ngày. Qua thời hạn trên, thủ thư sẽ gửi thư yêu cầu trả tài liệu. Những trường hợp làm mất sách, hỏng sách hoặc mượn quá thời hạn đều phải bồi thường và mất quyền được mượn sách (Louis Malleret, 1953).

Xin nói thêm, để phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, EFEO đã xây dựng hệ thống phiên âm chữ Trung Quốc được dùng trong thư viện và xuất bản. Hệ thống này gần giống như Hệ thống phiên âm Wade-Giles của Anh và Hanyu Pinyin của Trung Quốc hiện nay.

Một công việc rất đáng nói trong công tác thư viện, đó là việc giới thiệu cho bạn đọc các sách mới xuất bản liên quan tới Viễn Đông. Hầu hết các thành viên của

EFEO, tùy theo chuyên môn và ngôn ngữ, đã giới thiệu rất nhiều sách cần thiết cho công tác nghiên cứu trên mục Bibliographie (Thư mục) của *Tập san EFEO*. Có những bài giới thiệu dài tới hàng chục trang. Một trong những người giới thiệu nhiều nhất là ông Nguyễn Văn Tố. Các thư mục cũng được Thư viện thường xuyên biên soạn. Ví dụ như tập thư mục các sách có giá trị về nhà nước, lịch sử, văn học, thần thoại, đạo Khổng, đạo Phật... ở Việt Nam của Emile Gaspardone, được đăng tải trên *Tập san EFEO* năm 1934.

5. Trong diễn văn của ông Louis Malleret (Giám đốc EFEO từ tháng 7/1950 đến tháng 7/1956) vào dịp kỷ niệm 50 năm thành lập EFEO có thống kê số lượng tư liệu do EFEO sưu tầm tại Thư viện EFEO như sau: 85.000 quyển sách về vùng Viễn Đông; 25.000 bản dập bia Chăm, Khơ me, Lào, Việt Nam và Trung Quốc; 5.700 bản viết tay, trong đó tài liệu Việt Nam là 3.500 và 516 tài liệu nguyên gốc phương Tây; 132 bản sắc phong thần; khoảng 18.000 bản ghi chép, bản sao hoặc các bản điều tra về các tục lệ địa phương, khoảng 25.000 phim, ảnh tư liệu lịch sử và văn hóa Đông Dương (Louis Malleret, 1953).

Tuy nhiên, vào những năm 1949 và 1950, khi chế độ thực dân gần như sụp đổ ở Đông Dương, Pháp đã ký với các chính quyền Việt Nam (Chính quyền của vua Bảo Đại), Campuchia, Lào một thỏa thuận 4 bên về thay đổi tổ chức và chức năng của EFEO: EFEO không còn chỉ là của Pháp, các tài sản của EFEO thuộc về cả 4 quốc gia. Thỏa thuận này đã tạo cơ sở pháp lý cho EFEO phân chia tài sản trong giai đoạn này. Năm 1954, trụ sở chính của EFEO chuyển vào Sài Gòn, các ấn phẩm định kỳ, các công trình chung được chia

cho Hà Nội, Sài Gòn, Vientiane và Phnompenh; các bộ sưu tập Hán - Nôm cũng như Trung Quốc và Nhật Bản do các thành viên EFEO sưu tầm được để lại Thư viện EFEO tại Hà Nội; các bộ sưu tập châu Âu được chuyển vào Sài Gòn và Phnompenh rồi sau đó qua Pháp (có 318 thùng sách gửi đi Phnompenh sau đó đã sớm được chuyển đến Pondichéry - một Trung tâm của EFEO tại Ấn Độ - và từ đó lại chuyển đến Pháp, trong đó bao gồm hàng chục nghìn sách và bản viết tay bằng các ngôn ngữ châu Âu, những sưu tập của Tây Tạng, lưu trữ hành chính, văn khắc, tư liệu viết tay bằng các ngôn ngữ vùng Đông Nam Á..., hiện nay lưu giữ tại thư viện của EFEO tại Paris). Từ Thư viện EFEO tại Hà Nội, gần 500 thùng sách, gồm các bộ sưu tập về Campuchia và Lào, được chuyển đi Phnompenh, Vientiane và trụ sở mới của EFEO tại Sài Gòn. Ngoài ra tại Hà Nội, EFEO còn tiến hành chụp microfilm các sưu tập của EFEO, nhất là các bản viết tay của Việt Nam để dùng cho các trung tâm khác và cho trụ sở chính tại Paris (Louis Malleret, 1953).

Sau khi Hiệp định Geneva được ký kết, tháng 10/1954, Chính phủ kháng chiến của Việt Nam về tiếp quản Hà Nội, EFEO vẫn còn một trung tâm hoạt động tại Hà Nội. Lúc này, ngoài những sách do Việt Nam và EFEO xuất bản, Thư viện đã nhập một số sách bằng tiếng Pháp của các nước XHCN lúc đó như Liên Xô, Trung Quốc, Bungari, Đức, Ba Lan, Tiệp Khắc, v.v... và được đăng ký theo các ký hiệu truyền thống của Thư viện EFEO như 4⁰, 8⁰, Plo... Cuối năm 1957, những thành viên người Pháp của Trung tâm EFEO tại Hà Nội do ông Maurice Durand và Léon Vandermeersch phụ trách đã bàn giao lại toàn bộ các hiện vật ở Bảo tàng Louis Finot, sách, tài liệu và các dạng tư liệu

khác tại Thư viện cho Chính quyền Việt Nam (<http://www.efeo.fr/biographies...>)^(*). Khi Ủy ban Khoa học Nhà nước được thành lập năm 1958, Thủ tướng Chính phủ Phạm Văn Đồng đã ban hành Quyết định số 040-TTG ngày 6/2/1960 về việc thành lập Thư viện Khoa học Trung ương thuộc Ủy ban Khoa học Nhà nước trên cơ sở của Thư viện EFEO.

Theo cuốn sách *Un siècle pour l'Asie: L'école française d'Extrême-Orient, 1898-2000 (Một thế kỷ về châu Á: Học viện Viễn Đông Bác cổ, 1898-2000)* của Catherine Clémentin-Ojha và Pierre-Yves Manguin, xuất bản năm 2001, số lượng tư liệu bàn giao cho Chính phủ Việt Nam gồm: 36.000 tác phẩm bằng ngôn ngữ châu Âu, hơn 1.000 tác phẩm bằng tiếng Việt; 2.000 bản đồ và hơn 70.000 ảnh; các văn bản viết tay gồm 33.000 bằng chữ Hán, 4.000 bằng chữ Nôm và 10.000 bằng chữ Nhật; 25.000 bản văn khắc; gần 9.000 bản hương ước bằng chữ Việt và chữ Hán; các xuất bản thường kỳ được để lại Hà Nội, đặc biệt là các báo xuất bản từ đầu thế kỷ XIX trên toàn Đông Dương.

Số sách trên hiện nay hầu hết còn được lưu giữ tại Thư viện KHXH, trừ số sách Hán - Nôm đã bàn giao cho Viện Nghiên cứu Hán - Nôm. Kho thư tịch và tư liệu Hán - Nôm được chuyển giao từ Thư viện KHXH cho Viện Nghiên cứu Hán - Nôm vào tháng 2/1982 gồm 11.167 cuốn sách, trong đó: ký hiệu A có 3.231 cuốn, AB 652 cuốn, AC 700 cuốn, ký hiệu AD (thần sắc) 454 cuốn, AE (thần tích) 556 cuốn, AF (tục lệ) 748 cuốn, AG (địa bạ) 500 cuốn, AH (xã chí) 200 cuốn, AJ (cổ chí) 252 cuốn; và 20.979 thác bản văn bia (Mai Ngọc Hồng, 1984).

6. Sau khi bàn giao trụ sở của EFEO tại Hà Nội cho Chính quyền Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, EFEO đã chuyển trụ sở tới Sài Gòn, sau đó về Pháp. Hiện nay, trụ sở chính của EFEO được đặt trong Maison de l'Asie (Nhà Á châu), số 22 đại lộ Président Wilson, Quận 16, Thành phố Paris. Tại trụ sở chính, EFEO cũng có một thư viện và một phòng lưu giữ ảnh. Thư viện tại Paris hiện có khoảng 83.000 tên sách, hơn 1.000 tên tạp chí (trong đó có 700 tên tạp chí còn đang tiếp tục xuất bản) cùng với hàng nghìn bản văn khắc. Phòng lưu giữ ảnh có khoảng 50.000 ảnh về các lĩnh vực khảo cổ học, kiến trúc, nghệ thuật tượng, tranh ảnh, văn khắc, dân tộc học, bảo tàng... của các nước Campuchia (khoảng 30.000 ảnh), Việt Nam (khoảng 7.000 ảnh), Trung Quốc (khoảng 3.000 ảnh), Lào (khoảng 3.000 ảnh), Thailand (khoảng 2.000 ảnh),... Nhiều ảnh đã được số hóa (<http://www.efeo.fr...>).

Ngoài trụ sở chính ở Paris, EFEO còn có 18 trung tâm tại 12 quốc gia và vùng lãnh thổ như Phnompenh, Siem Riệp (Campuchia), Seoul (Hàn Quốc), Pondichéry, Pune (Ấn Độ), Jakarta (Indonesia), Kyoto, Tokyo (Nhật Bản), Vientiane (Lào), Kuala Lumpur (Malaysia), Răng Gun (Mianma), Bắc Kinh, Hong Kong (Trung Quốc), Đài Bắc (Đài Loan), Bangkok, Chiang Mai (Thailand), Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh (Việt Nam).

Ngày 10/2/1993, một thỏa thuận về việc thành lập Văn phòng đại diện của EFEO tại Hà Nội đã được ký kết giữa Thứ trưởng Ngoại giao Nguyễn Dy Niên, thay mặt Chính phủ nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và Quốc vụ khanh Pháp ngữ và quan hệ văn hóa Catherine Tasca, thay mặt Chính phủ nước Cộng hòa Pháp. EFEO trở lại Hà Nội, hiện nay có trụ sở tại số 5 ngõ Hạ Hồi, thực hiện các hoạt

^(*) EFEO còn làm việc tại 60 Trần Hưng Đạo, Hà Nội tới năm 1959, sau đó chuyển vào Sài Gòn.

động của mình theo khuôn khổ các điều khoản đã được thỏa thuận. Năm 2013, EFEO mở thêm một trung tâm nữa tại 113 Hai Bà Trưng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, có nhiệm vụ chính là hoạt động nghiên cứu tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long. Tại trụ sở EFEO ở Hà Nội hiện nay cũng có một thư viện nhỏ, lưu giữ khoảng 6.000 cuốn sách tiếng Việt, Pháp, Anh, chủ yếu về khoa học nhân văn của Việt Nam và các quốc gia trong khu vực (Campuchia, Lào, Thailand) □

Tài liệu tham khảo

1. *Bulletin de l'École française d'Extrême-Orient*, Tome I, 1901.
2. *Bulletin de l'École française d'Extrême-Orient*, Tome VII, 1907.
3. *Bulletin de l'École française d'Extrême-Orient*, Tome VII, 1907.
4. Louis Malleret (1953), *Le cinquantenaire de l'EFEO (Kỷ niệm năm mươi năm hoạt động của Học viện Viễn Đông Bác cổ)*, EFEO, Hanoi.
5. N. Peri (192[?]), *L'École française d'Extrême-Orient et sa bibliothèque (Học viện Viễn Đông Bác cổ và Thư viện của Học viện)*, Hà Nội.
6. Philippe Le Failler (2005), “Phòng ảnh lưu trữ tại Viện Viễn Đông Bác cổ Pháp - cấu thành và bảo quản”, Đào Hùng dịch, *Thông tin Khoa học xã hội*, số 7(271).
7. *Rapport sur la Situation de l'École française d'Extrême-Orient (Báo cáo về tình hình của Học viện Viễn Đông Bác cổ)*, ngày 1/9/1905.
8. F.H. Schneider (1902), *Décret et Arrêtés concernant l'École française d'Extrême Orient (Các sắc lệnh và nghị định liên quan tới Học viện Viễn Đông Bác cổ)*, Hà Nội.
9. *Un siècle pour l'Asie : L' École française d'Extrême-Orient, 1898-2000*.
10. <http://www.efeo.fr/biographies/cadreindexcherch.htm>.